

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/DS-ST.
Ngày: 05-4-2021.
V/v Tranh chấp dân sự đòi lại tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Minh Tú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Phước Tâm.

2. Bà Hồ Thị Mai Hương.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hồ Tấn Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong các ngày 31/3/2021 và ngày 05/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 874/2020/TLST-DS, ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc: “*Tranh chấp dân sự đòi lại tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2021/QĐXXST-DS ngày 24/02/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 39/2021/QĐST-DS ngày 15/3/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp 1, xã A, huyện B, Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị D là ông Nguyễn Hoàng Ngọc, sinh năm 1984. Địa chỉ: tổ 8, ấp D, xã E, huyện B, tỉnh Đồng Tháp. Chỗ ở hiện nay: đường T, khóm M, thị trấn F, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn:

1. Bà Đinh Thị H, sinh năm 1978.

2. Ông Trần Văn C, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: ấp 1, xã G, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.

(Ông Ngọc, bà H, ông C có mặt; bà D vắng mặt)

NỘI D V U ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ủy quyền cho ông Nguyễn Hoàng Ngọc trình bày:

Trước đây bà D có cho vợ chồng ông C, bà H vay tiền nhiều lần, khoảng

một tuần sau thì ông C, bà H trả đủ số tiền vay, thấy vậy bà D tiếp tục cho ông C, bà H vay tiền nhưng lần này ông C, bà H không trả tiền cho bà D. Bà D nhiều lần đòi tiền vay nhưng ông C, bà H không trả. Ông C, bà H biết bà D có chơi hụi nên đầu năm 2019 ông C, bà H nhờ bà D chơi hụi dùm, một dây hụi 5.000.000 đồng và năm dây hụi 1.000.000 đồng, để cân trừ khoản tiền vay của ông C, bà H nợ bà D. Cụ thể bà D đã tham gia chơi hụi cho ông C, bà H như sau:

- Năm dây hụi 1.000.000 đồng, hụi khai ngày 25/01/2019 âm lịch, có 15 phần, mãn hụi ngày 25/3/2020. Bà H, ông C nhờ bà D chơi dùm 05 dây hụi, mỗi dây 01 chân hụi. Bỏ 180.000 đồng để hốt đầu vì bà H, ông C cần tiền xoay sở trong gia đình. Bà D đã đưa cho bà H, ông C tổng số tiền của 05 dây hụi là 55.900.000 đồng. Bà H, ông C phải đóng lại 14 lần hụi chết của 05 dây hụi nhưng bà H, ông C chỉ đóng được 05 lần với số tiền là 25.000.000 đồng. Bà H, ông C còn 09 lần hụi chết chưa đóng với số tiền là 45.000.000 đồng.

- Hụi 5.000.000 đồng, hụi khai ngày 15/3/2019 âm lịch, có 18 phần hụi, mãn hụi ngày 15/8/2020 âm lịch. Dây hụi này bà H tham gia 01 phần. Bà H bỏ 900.000 đồng để hốt đầu vì gia đình bà H đang cần tiền để xoay sở trong gia đình. Tổng số tiền hụi bà D đưa cho bà H là 68.200.000 đồng. Bà H phải đóng lại 17 lần hụi chết cho bà D nhưng bà H chỉ đóng được 4 lần với số tiền 20.000.000 đồng. Bà H còn 13 lần chưa đóng với số tiền là 65.000.000 đồng. Tổng số tiền hụi của hai dây hụi ông C, bà H còn nợ bà D là 110.000.000 đồng. Do bà D chơi hụi dùm bà H, ông C nhưng bà H, ông C không đóng tiền hụi chết cho đầu thảo nên bà D phải đóng tiền hụi chết thay cho bà H, ông C với số tiền 110.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Nguyễn Thị D yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh giải quyết các vấn đề sau: Buộc bà Đinh Thị H và ông Trần Văn C phải trả cho bà D số tiền nợ là 110.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất 20%/năm đến khi giải quyết xong vụ án.

Bị đơn là bà Đinh Thị H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn C thống nhất trình bày: Bà H, ông C thừa nhận bà H, ông C còn nợ bà D số tiền 110.000.000 đồng theo lời trình bày của bà D. Xuất phát từ việc bà H, ông C có vay của bà D một khoản tiền nhưng không có khả năng trả tiền gốc và lãi cho bà D nên bà H, ông C có nói với bà D chơi cho bà H, ông C một chân hụi 5.000.000 đồng và năm chân hụi 1.000.000 đồng theo như lời trình bày của bà D.

Chân hụi 5.000.000 đồng, bà D thay mặt bà H hốt lần đầu được 55.900.000 đồng và năm chân hụi 1.000.000 đồng bà D thay mặt bà H hốt được 68.200.000 đồng. Tổng số tiền hốt hụi là 124.100.000 đồng.

Sau đó bà H đóng hụi chết được số tiền 45.000.000 đồng. Do bà H không có tiền đóng hụi chết nên bà D đóng hụi chết thay cho bà H, ông C với số tiền là 110.000.000 đồng nên hiện nay bà H, ông C còn nợ bà D số tiền 110.000.000

đồng. Bà H, ông C đồng ý trả số tiền nợ 110.000.000 đồng cho bà D, không đồng ý trả lãi suất theo yêu cầu của nguyên đơn.

- Nguyên đơn cung cấp các tài liệu, chứng cứ sau:

+ Giấy CMND và SHK Nguyễn Thị D (photo).

+ Giấy tờ hui (photo).

+ Đơn xin xác nhận nơi cư trú của bà Nguyễn Thị D đề ngày 01/9/2020 (bản chính).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện, nội D biên bản hòa giải thì bà D yêu cầu bà H, ông C trả cho bà D số tiền nợ hui là 110.000.000 đồng nên khi đưa vụ án ra xét xử xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp dân sự - nợ hui*”. Tại phiên tòa hôm nay người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Hoàng Ngọc trình bày, bà D thay đổi yêu cầu, bà D yêu cầu bà H, ông C trả cho bà D số tiền còn nợ là 110.000.000 đồng, yêu cầu tính lãi suất 20%/năm đến khi giải quyết xong vụ án, số tiền này là do bà D đóng hui chết thay cho bà H, ông C nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp dân sự đòi lại tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 166 Bộ luật dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thì tranh chấp giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân và do bị đơn có địa chỉ ở ấp 1, xã Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội D:

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị D yêu cầu bà Đinh Thị H, ông Trần Văn C trả cho bà D số tiền còn nợ là 110.000.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất 20%/năm đến khi giải quyết xong vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[3] Bà Đinh Thị H, ông Trần Văn C có nhờ bà D chơi hui dùm gồm một dây hui 5.000.000 đồng và năm dây hui 1.000.000 đồng. Bà H, ông C đã nhận tiền hót hui nhưng không đóng hui chết nên bà D phải đóng tiền hui chết thay cho bà H, ông C với số tiền 110.000.000 đồng là có thật vì được các bên đương sự thừa nhận.

[4] Bà H, ông C thừa nhận còn nợ bà D số tiền 110.000.000 đồng và đến nay bà H, ông C vẫn chưa trả số tiền nợ 110.000.000 đồng cho bà D. Nay bà D yêu cầu bà H, ông C trả cho bà D số tiền còn nợ 110.000.000 đồng là có căn cứ

để chấp nhận. Do đó buộc bà Đinh Thị H, ông Trần Văn C có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị D số tiền còn nợ 110.000.000 đồng là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 166 Bộ luật dân sự.

[5] Theo đơn khởi kiện của bà D, nội D biên bản hòa giải và cho đến khi đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm thì bà D không có yêu cầu bà H, ông C trả tiền lãi cho bà D. Tại phiên tòa hôm nay, bà D mới yêu cầu bà H, ông C trả tiền lãi cho bà D với lãi suất 20%/năm là vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án thì bà H, ông C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 166 Bộ Luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D.

- Buộc bà Đinh Thị H, ông Trần Văn C có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị D số tiền nợ 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng).

- Đối với yêu cầu của bà D yêu cầu bà H, ông C trả tiền lãi suất 20%/năm là vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu theo quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí:

+ Bà Đinh Thị H, ông Trần Văn C phải chịu 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Nguyễn Thị D không phải chịu tiền án phí và được nhận lại số tiền 2.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004374 ngày 18/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn

15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu: HSVA (Đ).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lưu Minh Tú